

Xuất khẩu thủy sản Việt Nam 2013 vượt xa mục tiêu 6,5 tỷ USD

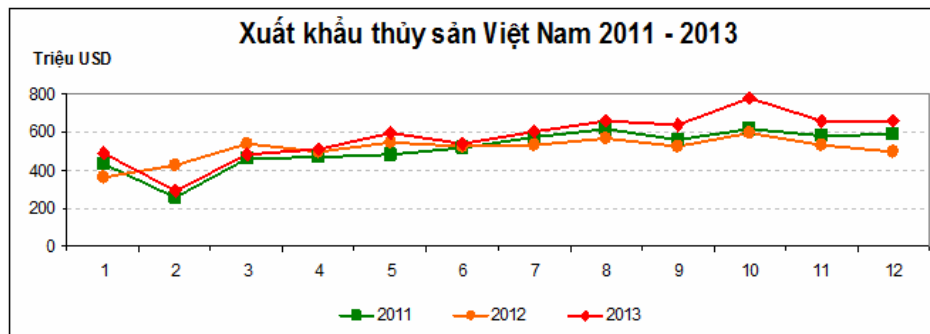
27/01/2014

(vasep.com.vn) Năm 2013, XK thủy sản đạt trên 6,7 tỷ USD, tăng 9,6% so với năm 2012 và vượt xa so với mục tiêu đặt ra từ đầu năm của ngành. Trong đó, riêng giá trị XK mặt hàng tôm đã đạt 3,1 tỷ USD, tăng 39,1%. Đây là một kết quả ngoài dự kiến của ngành vì ngay từ cuối năm 2012 đã nhiều dự báo xấu cho ngành trong năm tới.

Tôm: Theo báo cáo của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong 3 nhóm thủy sản XK chủ lực của Việt Nam thì chỉ có tôm và cá tra có giá trị XK tăng trưởng so với năm trước. Trong năm 2013, chỉ có duy nhất tháng 2/2013, XK tôm giảm 32,8% so với cùng kỳ năm 2012 do có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. 11 tháng còn lại, XK tôm tăng trưởng mạnh, nhất là trong quý IV/2013, giá trị tăng trưởng từ 64,6-77,2% so với quý IV/2012.

Cá tra: Mặc dù, giá trị XK mặt hàng cá tra vẫn tăng 1% so với năm 2012 nhưng đây chỉ có thể gọi là XK ổn định và cầm chừng. DN XK trong năm nay gặp rất nhiều khó khăn về cả thị trường tiêu thụ và nguyên liệu trong nước. Năm 2013 cả DN XK và người nuôi đều thiếu vốn cho sản xuất, chế biến và XK do ngân hàng siết chặt tín dụng, trong khi đầu tư cho hoạt động nuôi trồng, XK mặt hàng này không thể eo hẹp trong số vốn ít ỏi. Cả người nuôi và DN buộc phải tự co hẹp sản xuất. Năm được “điểm yếu” của DN XK cá tra, đối tác liên tục đòi giảm giá XK. Còn tại thị trường NK lớn nhất là Mỹ thì thuế CBPG tăng rất cao so với các kỳ CBPG trước.

Hải sản: Cuối năm ngoái, các DN XK tôm bi quan cho “tương lai” kinh doanh XK l/, của năm tới khi tình hình dịch bệnh khiến người nuôi bỏ ao cùng thị trường XK ảm đạm thì các DN XK hải sản nhận định rằng, năm 2013 vẫn là một năm khó khăn nhưng giá trị XK không giảm. Tuy nhiên, kết thúc năm 2013, hầu hết các nhóm sản phẩm đều giảm: Cá ngừ giảm 7,2%, mực, bạch tuộc giảm 10,8%, chả cá và surimi giảm 14%; cua ghe, giáp xác khác giảm 4,3%, nhuyễn thể 2 mảnh vỏ giảm 5% so với năm trước. Các DN XK hải sản Việt Nam gặp nhiều khó khăn về nguyên liệu trong nước và chịu sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường thế giới.



Xuất khẩu sang các thị trường chính hồi phục vào cuối năm

EU - Nhật Bản: XK thủy sản Việt Nam sang EU và Nhật Bản bắt đầu có sự phục hồi phần lớn là nhờ mặt hàng tôm. Tính đến hết năm 2013, XK thủy sản sang EU tăng 4,12%; sang Nhật Bản tăng 5% so với năm trước.

Mỹ: Cho đến nay, Mỹ vẫn là thị trường NK lớn nhất của sản phẩm tôm, cá ngừ và cua ghe, giáp xác khác; là thị trường NK lớn thứ 2 của cá tra; thị trường NK lớn thứ 3 của nhuyễn thể hai mảnh vỏ Việt Nam. Tuy nhiên, năm 2013, XK thủy sản biến động tăng giảm tại Mỹ là theo xu hướng mặt hàng tôm. Tính đến hết năm 2013, giá trị XK tôm sang thị trường

này chiếm đến gần 27% tổng giá trị XK tôm, đạt 831 triệu USD, tăng 83% so với năm trước. Nhờ giá tôm tăng mạnh, thuế CBPG là 0% và vụ kiện chống trợ cấp tôm chấm dứt, các DN XK Việt Nam đã nắm lấy cơ hội, đẩy mạnh XK tôm sang thị trường này.

Trung Quốc: Vượt Hàn Quốc để trở thành thị trường XK đứng thứ 4 Việt Nam (sau Mỹ, EU, Nhật Bản), Trung Quốc là thị trường tiềm năng và có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất của XK thủy sản Việt Nam trong năm 2013. Trung bình hàng tháng, XK thủy sản Việt Nam sang thị trường này đạt 45 triệu USD, trong đó, riêng XK tôm đạt 28 triệu USD/tháng. Năm 2013, giá trị XK sang Trung Quốc đạt 572,1 triệu USD, tăng 36,6% so với năm trước. Nhiều DN thủy sản cho rằng, XK thủy sản trong năm 2014 sang Trung Quốc sẽ còn tăng mạnh hơn do nhu cầu thị trường rộng lớn này thực sự tiềm năng.

Tạ Hà

http://www.vasep.com.vn/Tin-Tuc/785_34182/Xuat-khau-thuy-san-Viet-Nam-2013-vuot-xa-muc-tieu-65-ty-USD.htm

Xuất khẩu tôm vượt mốc 3 tỷ USD

01/02/2014

(vasep.com.vn) Vượt xa nhiều dự đoán cũng như các mục tiêu mà ngành đã đặt ra cho XK tôm, năm 2013, giá trị XK tôm của nước ta đã vượt mốc 3 tỷ USD. Giá tôm tăng liên tục trên thị trường thế giới là yếu tố chính góp phần tạo nên thành quả này.

Thống kê từ Hải quan cho thấy, năm 2013, Việt Nam XK tôm sang 88 thị trường trên thế giới, thu về 3,1 tỷ USD, tăng 39,1% so với năm 2012. XK tôm tăng mạnh không chỉ bù đắp cho sự sụt giảm trong XK những mặt hàng thủy sản khác và còn giúp XK thủy sản nói chung vượt mục tiêu 6,5 tỷ USD đã đề ra và đạt gần trên 6,7 tỷ USD, tăng 9,7% so với năm 2012. XK tôm chiếm 46% kim ngạch XK thủy sản của cả nước.

XK sang 10 thị trường chính đều tăng trưởng dương

Năm 2013, XK tôm sang 10 thị trường NK tôm chính của Việt Nam gồm Mỹ, Nhật Bản, EU, Trung Quốc, Australia, Canada, Đài Loan và ASEAN đều tăng mạnh so với năm 2012. Trong đó, Mỹ là thị trường có sức tăng trưởng mạnh nhất với 82,5%, giá trị đạt gần 831 triệu USD. XK tôm sang EU cũng có sự phục hồi ấn tượng khi tăng 31,3%, đạt trên 409,4 triệu USD.

Mặc dù xuống vị trí thứ 2 về NK tôm Việt Nam nhưng XK tôm sang Nhật Bản trong năm vừa qua đã tăng trưởng khả quan với 708,7 triệu USD, tăng 14,7%. Mới đây, ngày 21/01/2014, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi xã hội Nhật Bản đã chính thức công bố quyết định nâng mức dư lượng Ethoxyquin tối đa cho phép từ 0,01 ppm lên mức 0,2 ppm đồng thời dỡ bỏ quy định kiểm tra 100% lô tôm NK từ Việt Nam về dư lượng Ethoxyquin. Năm 2014 hứa hẹn thị trường Nhật Bản sẽ mở rộng hơn cho tôm Việt Nam với những quyết định quan trọng.

Tôm chân trắng chiếm 50,7% giá trị xuất khẩu

Năm 2013, giá trị XK tôm chân trắng đạt gần 1,58 tỷ USD, tăng 113% so với cùng kỳ năm 2012 và chiếm 50,7% tổng giá trị XK tôm, trong khi tôm sú đạt trên 1,33 tỷ USD, chiếm 42,7%, chỉ tăng gần 6,3%.

Giá tôm nguyên liệu tăng cao do nhu cầu trong nước tăng và sản lượng tôm trên thế giới giảm mạnh do EMS đã khuyến khích người nuôi tôm đẩy mạnh thả nuôi tôm, đặc biệt là tôm chân trắng. Nhờ thời gian thả nuôi ngắn cùng với sản lượng cao hơn tôm sú trong khi giá bán cũng tương đương với tôm sú khiến nhiều hộ nuôi tại các tỉnh ĐBSCL tăng cường thả nuôi tôm chân trắng dẫn tới sản lượng tăng mạnh, đáp ứng nhu cầu chế biến và XK.

Sản lượng tăng cùng với nhu cầu thế giới luôn ở mức cao cộng với giá tôm chân trắng tăng mạnh hơn so với mức tăng của tôm sú khiến tỷ trọng tôm chân trắng tăng nhanh, từ 33,1% năm 2012 lên 50,7% năm 2013 trong cơ cấu các sản phẩm XK tôm Việt Nam

Nhật Bản tiếp tục dẫn đầu về NK tôm sú của Việt Nam

Mặc dù tôm Việt Nam luôn phải cạnh tranh mạnh với tôm Ấn Độ về giá cũng như nguồn cung. Ấn Độ thường chào bán tôm sú với giá tương đương với tôm Việt Nam. Tuy nhiên, nhờ chất lượng tôm sú tốt hơn so với Ấn Độ và với vị trí nước dẫn đầu thế giới về sản xuất tôm sú nên Việt Nam vẫn có ưu thế cạnh tranh hơn với Ấn Độ trên thị trường Nhật Bản.

Năm 2013, Việt Nam vẫn duy trì được vị trí dẫn đầu về cung cấp tôm sú cho Nhật Bản mặc dù vẫn phải “đương đầu” với rào cản Ethoxyquin.

| 10 THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU TÔM SÚ HÀNG ĐẦU NĂM 2013 | | | | | |
|---|-------------------|---------------------------|------------|-------------------|---------------------------|
| STT | Thị trường | GT (triệu USD) | STT | Thị trường | GT (triệu USD) |
| 1 | Nhật Bản | 293.955.881 | 6 | Canada | 73.227.418 |
| 2 | Trung Quốc và HK | 281.311.926 | 7 | Thụy Sĩ | 44.545.931 |
| 3 | Mỹ | 228.847.006 | 8 | Đức | 38.636.635 |
| 4 | Australia | 82.078.873 | 9 | Hàn Quốc | 29.235.460 |
| 5 | Đài Loan | 74.188.668 | 10 | Pháp | 24.621.337 |

Mỹ - thị trường tiêu thụ tôm chân trắng số 1 của Việt Nam

Năm 2013, nguồn cung tôm chân trắng từ Thái Lan giảm mạnh do ảnh hưởng của EMS, Việt Nam và Ấn Độ đã trở thành nguồn cung thay thế nhờ sản lượng tôm chân trắng của cả 2 nước này đều tăng mạnh.

Thống kê NK tôm vào Mỹ 10 tháng đầu năm 2013, NK tôm Việt Nam tăng 44,8% so với tháng 10/2012, từ 32.125 tấn lên 46.522 tấn. NK từ Ấn Độ vào Mỹ 10 tăng gần 57%, từ 49.774 tấn lên 78.104 tấn.

| 10 THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU TÔM CHÂN TRẮNG HÀNG ĐẦU NĂM 2013 | | | | | |
|---|-------------------|---------------------------|------------|-------------------|---------------------------|
| STT | Thị trường | GT (triệu USD) | STT | Thị trường | GT (triệu USD) |
| 1 | Mỹ | 589.722.692 | 6 | Anh | 51.584.535 |
| 2 | Nhật Bản | 322.980.719 | 7 | Canada | 47.573.414 |
| 3 | Hàn Quốc | 179.924.816 | 8 | Australia | 38.886.545 |
| 4 | Trung Quốc và HK | 87.715.470 | 9 | Bỉ | 31.748.339 |
| 5 | Đức | 51.849.792 | 10 | Pháp | 21.963.939 |

Nguyễn Bích

http://www.vasep.com.vn/Tin-Tuc/1017_34168/Xuat-khau-tom-vuot-moc-3-ty-USD.htm

10 thị trường nhập khẩu thủy sản Việt Nam năm 2013

Thứ 3, 28/01/2014

(Thủy sản Việt Nam) - Năm 2013, giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam ước đạt 6,7 tỷ USD, tăng 10,6% so với năm 2012. Top 10 thị trường lớn nhất vẫn là: Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, ASEAN, Australia, Brazil, Mexico, Nga. Tuy nhiên, đã có sự thay đổi đáng kể về thứ tự và tỷ trọng.

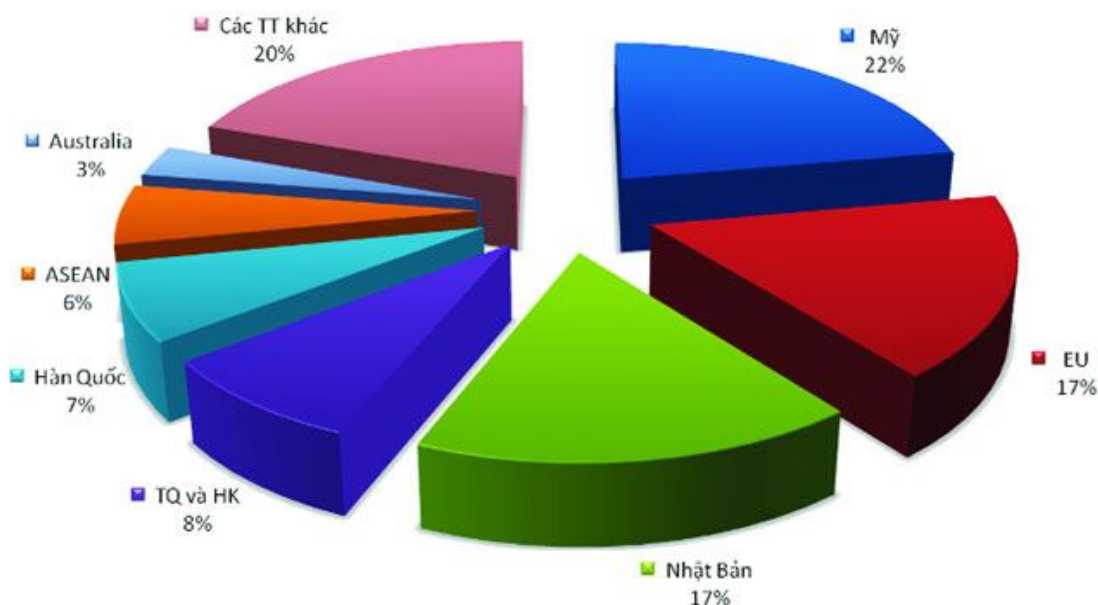
1. Mỹ

Với giá trị nhập khẩu thủy sản 11 tháng năm 2013 đạt 1.382,865 triệu USD, tăng 23,8% so với cùng kỳ 2012, Mỹ chiếm 22,2% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Là thị trường đứng đầu về tôm (đạt 748,571 triệu USD, tăng 75,7%), cá tra (đạt 351,313 triệu USD, tăng 4,6%), cá ngừ (đạt 177,623 triệu USD, giảm 23,5%)... của Việt Nam. Tuy nhiên, năm 2013, Mỹ cũng là thị trường có nhiều "rắc rối" nhất với cả tôm và cá tra Việt Nam.

2. EU

Năm 2013, giá trị nhập khẩu thủy sản Việt Nam vào thị trường này đã tăng 2,88% so cùng kỳ, với 1.074,458 triệu USD. Hiện, EU chiếm 17,2% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Các sản phẩm chính như: tôm (369,566 triệu USD, tăng 28,9%), cá tra (353,657 triệu USD, giảm 9,7%), cá ngừ (126,252 triệu USD, tăng 24,8%)... Đặc biệt, EU là thị trường nhập khẩu nhuyễn thể hai mảnh vỏ lớn nhất của Việt Nam, chiếm 69,4% tổng giá trị xuất khẩu, với 11 tháng đầu năm đạt 46,185 triệu USD, giảm 2,1% so với cùng kỳ.

Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam 11 tháng đầu năm 2013 (GT)



3. Nhật Bản

Với giá trị nhập khẩu đạt 1.048,563 triệu USD, tăng 3,4% so với cùng kỳ, thị trường Nhật Bản chiếm 16,8% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Là thị trường tiêu thụ tôm (645,938 triệu USD, tăng 12,9%), mực, bạch tuộc (110,498 triệu USD, giảm 17,5%) lớn thứ hai và cá ngừ (40,219 triệu USD, giảm 20,1%), mực, bạch tuộc (110,498 triệu USD, giảm 17,5%), nhuyễn thể hai mảnh vỏ (7,323 triệu USD, tăng 4,7%) lớn thứ ba của Việt Nam... Tuy nhiên, rào cản Ethoxyquin đối với mặt hàng tôm khiến cho xuất khẩu tôm sang thị trường này không mấy khởi sắc.

4. Trung Quốc và Hồng Kông

Giá trị nhập khẩu đạt 518,851 triệu USD, tăng 39,1% so với cùng kỳ, chiếm 8,3% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Trung Quốc là một trong những thị trường tiềm năng của thủy sản Việt Nam với số lượng lớn và đa dạng: tôm (349,290 triệu USD, tăng 53,6%), cá tra (82,764 triệu USD, tăng 25,6%)... Đây là thị trường có tốc độ tăng nhập khẩu mạnh nhất từ Việt Nam, liên tục với tỷ lệ 2 con số. Năm 2013, trung bình mỗi tháng xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang Trung Quốc đạt gần 45 triệu USD, riêng mặt hàng tôm đã đạt tới gần 28 triệu USD/tháng, chiếm tới 68% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

5. Hàn Quốc

11 tháng, giá trị nhập khẩu thủy sản Việt Nam đạt 454,871 triệu USD, giảm 1,8% so với cùng kỳ. Hàn Quốc là thị trường tiêu thụ mặt hàng mực, bạch tuộc, chả cá và surimi lớn nhất của Việt Nam. Tuy nhiên năm nay, các mặt hàng này có xu hướng chững lại và sụt giảm. 11 tháng năm 2013, giá trị xuất khẩu mực, bạch tuộc đạt 123,339 triệu USD, giảm 8,1%; chả cá và surimi đạt 81,557 triệu tấn, giảm 20,2% so với cùng kỳ. Tháng 12/2012, Hàn Quốc thông báo kiểm tra Ethoxyquin trong tôm nhập khẩu từ Việt Nam giới hạn là 0,01 ppm. Tuy nhiên, xuất khẩu tôm của Việt Nam sang thị trường này vẫn đạt 189,158 triệu USD, tăng 22,6%.



Hiện, tôm Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang thị trường Mỹ - Ảnh: Vũ Mưa

6. ASEAN

11 tháng năm 2013, giá trị nhập khẩu thủy sản Việt Nam của các nước ASEAN đạt 355,792 triệu USD, tăng 12,4% so với cùng kỳ, chiếm 5,7% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Với các sản phẩm chính như: tôm (369,566 triệu USD, tăng 38,0%), cá tra (114,206 triệu USD, tăng 12,9%), cá ngừ (33,194 triệu USD, giảm 4,6%)... Thái Lan, Singapore hiện là những thị trường lớn nhất trong khối về nhập khẩu thủy sản (đặc biệt là sản phẩm surimi).

7. Australia

Hàng năm, Australia nhập khẩu 200.000 tấn thủy sản, trị giá khoảng 1 tỷ USD, trong đó Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ ba sau New Zealand và Trung Quốc. Theo Hiệp hội Nhập khẩu Thủy sản Australia (SIAA), tôm là mặt hàng thủy sản Việt Nam nhập khẩu nhiều nhất vào Australia. 11 tháng năm 2013, giá trị nhập khẩu thủy sản Việt Nam đạt 188,212 triệu USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ; trong đó, tôm là chủ yếu, đạt 117,533 triệu USD, tăng 20,5%.

8. Brazil

11 tháng năm 2013, giá trị nhập khẩu thủy sản Việt Nam của Brazil đạt 107,185 triệu USD, tăng 57,2% so với cùng kỳ. Trong đó, cá tra là mặt hàng chính với 106,042 triệu USD, tăng 56,0%. Brazil là thị trường nhập khẩu cá tra lớn thứ tư của Việt Nam, sau Mỹ, EU và ASEAN. Tuy nhiên, theo các doanh nghiệp, giá xuất khẩu cá tra sang thị trường này năm 2013 khoảng 1,9 - 2,2 USD/kg, thấp hơn 0,3 USD/kg so với năm 2012.

9. Mexico

Giá trị nhập khẩu thủy sản Việt Nam đạt 95,651 triệu USD, giảm 3,0% so với cùng kỳ. Cá tra vẫn là sản phẩm chính của thủy sản Việt Nam ở thị trường này, 11 tháng năm 2013 đạt 87,056 triệu USD, giảm 3,6%. Nhập khẩu cá tra của Mexico thời gian gần đây sụt giảm là do sản lượng cá rô phi sản xuất của nước này hiện đang dồi dào, giá khá ổn định nên người dân chuyển sang tiêu thụ sản phẩm này nhiều hơn. Trong khi có, nhập khẩu cá ngừ của nước này lại tăng 3,3%, đạt 6,641 triệu USD.

10. Nga

11 tháng đầu năm 2013, giá trị nhập khẩu thủy sản Việt Nam của Nga đạt 86,246 triệu USD, giảm 2,9% so với cùng kỳ. Con số này chưa thật sự gây ấn tượng nhưng lại mở ra một cơ hội mới trong nỗ lực chinh phục thị trường Nga, một thị trường tiềm năng của châu Âu. Về sản phẩm xuất khẩu vào Nga, cá tra và basa vẫn là mặt hàng chủ yếu, trong đó, các sản phẩm chế biến từ cá tra và basa là fillet tươi ướp lạnh và fillet khác cũng chiếm tỷ trọng cao.

Anh Vũ

<http://thuysanvietnam.com.vn/10-thi-truong-nhap-khau-thuy-san-viet-nam-nam-2013-article-7086.tsvn>

10 sự kiện nổi bật của xuất khẩu thủy sản năm 2013

29/12/2013

(vasep.com.vn) Nối tiếp bộn bề khó khăn từ năm 2012, cộng đồng DN XK thủy sản Việt Nam đã bước qua một năm nhiều cố gắng và nỗ lực. Tính đến hết tháng 11/2013, tổng kim ngạch XK đạt 6,23 tỷ USD, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm ngoái mà phần lớn là nhờ “đòn bẩy” từ XK tôm. Lần đầu tiên XK tôm chân trắng vượt tôm sú, XK hải sản bất ngờ “đào chiều”, Bộ NN và PTNT phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành thủy sản theo hướng nâng cao GTGT và phát triển bền vững... Đó là một số sự kiện mà Ban Biên tập Bản tin TMTS đánh giá là nổi bật trong sản xuất và XK thủy sản năm 2013 qua.



1. Xuất khẩu thủy sản đạt 6,8 tỷ USD

Tính đến hết tháng 11/2013, tổng kim ngạch XK thủy sản đạt 6,23 tỷ USD, tăng 10,5%. Đây là nỗ lực rất lớn và sự kiên trì của DN XK Việt Nam, đặc biệt là DN XK tôm trong năm XK có nhiều khó khăn về thị trường. Ước cả năm 2013, tổng kim ngạch XK thủy sản đạt 6,8 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ năm trước.

2. Lần đầu tiên giá trị xuất khẩu tôm chân trắng vượt tôm sú

Tính đến hết tháng 11/2013, XK tôm đã đạt 2,8 tỷ USD, tăng gần 36% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, giá trị XK tôm chân trắng đạt 1,39 tỷ USD, tăng 106,6% còn XK tôm sú chỉ đạt 1,22 tỷ USD, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước. Đây là lần đầu tiên giá trị XK tôm chân trắng vượt tôm sú. Nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới bị suy thoái khiến tôm chân trắng trở thành sự lựa chọn của khách hàng. Tính đến hết tháng 11/2013, tỷ trọng tôm chân trắng XK sang Nhật Bản tăng từ 30% cùng kỳ năm 2012 lên 44,2%. Tỷ trọng XK tôm chân trắng sang Mỹ tăng mạnh nhất, từ 40,5% lên 69,7%. XK tôm chân trắng sang EU cũng tăng đáng kể với tỷ trọng tăng từ 45,3% lên 52,5%.

3. Kim ngạch xuất khẩu tôm tăng nhờ giá tôm thế giới tăng mạnh

Năm 2013, Hội chứng tôm chết sớm (EMS) tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn cung tôm chiếm đến 12,5% tổng sản lượng tôm thế giới - Thái Lan. Sản lượng tôm của nước này ước giảm 50% so với sản lượng 500.000 tấn năm ngoái. Sự thiếu hụt từ Thái Lan đã đẩy giá tôm thế giới liên tục tăng cao. Tại Nhật Bản giá tôm sú HLSO cỡ 16/20 từ 3

nguồn cung cấp chính là Việt Nam, Ấn Độ và Indonesia tăng lần lượt 5,5 USD/kg, 4,5 USD/kg và 3 USD/kg trong 10 tháng đầu năm. Tại Mỹ, cả giá tôm sú và tôm chân trắng cũng tăng từ 3-4 USD/kg. Nhờ cơ hội này, các DN tôm Việt Nam đã gia tăng được kim ngạch.

4. Tôm Việt Nam được “minh oan” trong POR7 và Vụ kiện chống trợ cấp

Ngày 10/9/2013, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ra Quyết định cuối cùng về mức thuế CBPG tôm nước ấm đông lạnh Việt Nam XK vào Hoa Kỳ giai đoạn từ ngày 1/2/2011 - 31/1/2012. Tại quyết định này, 33 DN XK tôm Việt Nam tham gia đợt xem xét hành chính lần thứ 7 này (POR7) được công nhận là không bán phá giá tôm trên thị trường Hoa Kỳ và được hưởng mức thuế CBPG là 0%. Cũng trong tháng này, Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (ITC) cũng phủ quyết quyết định áp thuế chống trợ cấp 4,52% của Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đối với tôm Việt Nam và 6 nước khác trong vụ kiện chống trợ cấp do ngành tôm nội địa Mỹ khởi xướng vào cuối tháng 12/2012.

5. Xuất khẩu hải sản “đảo chiều”

Nếu năm 2012, XK hải sản (nhất là cá ngừ và cá biển các loại) đã bù đắp cho sự thiếu hụt giá trị XK từ hai mặt hàng chủ lực là tôm và cá tra thì năm nay tình hình ngược lại. Hầu hết các nhóm sản phẩm hải sản XK giảm sút so với cùng kỳ năm trước. Tính đến hết tháng 11/2013, XK cá ngừ giảm 6,7%, cá các loại khác giảm 4,7%, nhuyễn thể giảm 11,8%, cua, ghẹ và giáp xác khác giảm 7,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, XK mực, bạch tuộc giảm kỷ lục 13% so với cùng kỳ năm 2012. Đây là mức sụt giảm liên tiếp và kỷ lục trong 5 năm trở lại đây.

6. Cá tra Việt Nam bị tăng mức thuế CBPG một cách vô lý tại POR9

Là do DOC quyết định chọn Indonesia làm quốc gia thay thế để tính giá cá tra của Việt Nam. Ngày 4/9/2013, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã có thông báo về quyết định sơ bộ của đợt xem xét hành chính lần thứ 09 (POR9), giai đoạn từ 1/8/2011 đến 31/7/2012, thuế chống bán phá giá (CBPG) phi lê cá tra đông lạnh nhập khẩu từ Việt Nam vào thị trường Hoa Kỳ. Theo đó, thuế CBPG cá tra phi lê đông lạnh nhập khẩu từ Việt Nam trong quyết định sơ bộ của POR9 cho 2 doanh nghiệp bị đơn bắt buộc là 0,42 USD/kg và 2,15 USD/kg và cho các doanh nghiệp bị đơn tự nguyện là 0,99 USD/kg.

7. Trung Quốc - thị trường rộng lớn nhiều tiềm năng

Tính đến hết tháng 11/2013, Trung Quốc - Hong Kong là thị trường NK lớn thứ 4 của thủy sản Việt Nam, sau (Mỹ, EU, Nhật Bản). Trong 4 thị trường này, giá trị XK thủy sản sang Trung Quốc tăng mạnh nhất: 39% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm nay, XK tôm, cá tra Việt Nam sang Trung Quốc tăng trưởng rất mạnh. Riêng trong quý III/2013, XK thủy sản sang Trung Quốc đạt giá trị 159 triệu USD, tăng tới 40% so với quý 3/2012, trong đó giá trị XK tôm là 109 triệu USD. Đây là thị trường tiềm năng của thủy sản Việt Nam trong năm 2014.

8. Thông tư 48/2013 “cởi bỏ” nút thắt cho doanh nghiệp thủy sản

Sau hơn 2 năm VASEP liên tục kiến nghị, ngày 12/11/2013, Bộ NN và PTNT đã ban hành Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản XK. TT48 thay thế Thông tư số 55/2011 và có hiệu lực kể từ ngày 26/12/2013. Thông tư này đã tháo gỡ cơ bản những khó khăn trong hoạt động XK của DN thủy sản. Tuy nhiên, 3 kiến nghị quan trọng nhất của cộng đồng DN thủy sản vẫn chưa được xem xét và sửa đổi.

9. Doanh nghiệp xuất khẩu được tiếp tục vay ngoại tệ thêm 1 năm

Ngày 6/12/2013, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 29/2013/TT-NHNN (TT29) về việc cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh NH nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú. Thông tư mới vẫn giữ nguyên quy định đối với 4 đối tượng vay vốn bằng ngoại tệ nhưng gia hạn cho vay thêm một năm so với quy định cũ (thực hiện đến hết ngày 31/12/2014). Đây cũng là một trong những kiến nghị quan trọng của VASEP trong năm 2012 - 2013 nhằm giúp DN XK được vay ngoại tệ với lãi suất hợp lý, giúp giảm giá thành, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

10. Tái cơ cấu ngành thủy sản theo chiều sâu

Ngày 22/11/2013, Bộ NN và PTNT đã ban hành Quyết định số 2760/QĐ-BNN-TCTS (QĐ 2760) phê duyệt “Đề án tái cơ cấu ngành thủy sản theo hướng nâng cao GTGT và phát triển bền vững”. Đây là đề án với nhiều định hướng phát triển theo chiều sâu trong chiến lược phát triển ngành đến năm 2020 và tầm nhìn 2030.

Tạ Hà

http://www.vasep.com.vn/Tin-Tuc/785_33755/10-su-kien-noi-bat-cua-xuat-khau-thuy-san-Viet-Nam-nam-2013.htm